

Cái Bè, ngày 17 tháng 8 năm 2020

Số: 171/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Lê Thị Diễm**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Tổng Văn Tư**

2. Ông **Lý Minh Hùng**

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 320/2020/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Dương Văn P**, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Ấp A, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Bà **Phan Thị Đ**, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Ấp A, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Dương Văn P và bà Phan Thị Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Phan Thị Đ được tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung giữa bà và ông Dương Văn P là cháu Dương Ngọc Mai X, sinh ngày 20/01/2003 và cháu Dương Quốc T, sinh ngày 12/7/2007.

Ông Dương Văn P không phải cấp dưỡng nuôi hai con chung.

Ông Dương Văn P có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Ông Dương Văn P phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ông P đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0003519 ngày 29/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang nên xem như ông P đã thi hành xong tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Diễm